

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Số: 4266/QĐ-TCHQ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC BAN HÀNH QUY ĐỊNH CÁC NỘI DUNG, MỨC CHI TRONG LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP VIỆN, CẤP TRƯỜNG CỦA TỔNG CỤC HẢI QUAN

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg ngày 17/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 991/QĐ-BTC ngày 10/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy định các nội dung, mức chi trong lĩnh vực khoa học và công nghệ đối với các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2711/QĐ-TCHQ ngày 22/8/2016 về việc ban hành Quy định các nội dung, mức chi trong lĩnh vực khoa học và công nghệ của Tổng cục Hải quan;

Căn cứ công văn số 719/KHTC-TC ngày 01/11/2016 của Cục Kế hoạch - Tài chính, Bộ Tài chính hướng dẫn về nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Nghiên cứu Hải quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định các nội dung, mức chi trong lĩnh vực khoa học và công nghệ cấp Viện, cấp Trường của Tổng cục Hải quan.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Viện trưởng Viện Nghiên cứu Hải quan, Hiệu trưởng Trường Hải Quan Việt Nam, Cục trưởng Cục Tài vụ - Quản trị và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Lãnh đạo TCHQ;
- Lưu: VT, NCHQ (7b).

**TK. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Công Bình

QUY ĐỊNH

CÁC NỘI DUNG, MỨC CHI TRONG LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP VIỆN, CẤP TRƯỞNG CỦA TỔNG CỤC HẢI QUAN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4266/QĐ-TCHQ ngày 08/12/2016 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

Điều 1. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Viện, cấp Trường của Tổng cục Hải quan

Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Viện, cấp Trường của Tổng cục Hải quan là những vấn đề khoa học và công nghệ cần giải quyết được tổ chức thực hiện dưới hình thức chương trình, đề tài, dự án, nhiệm vụ nghiên cứu do Viện Nghiên cứu Hải quan (cấp Viện) và Trường Hải quan Việt Nam (cấp Trường) thực hiện dưới hình thức giao nhiệm vụ trực tiếp hoặc theo phương thức tuyển chọn.

Điều 2. Các nội dung, mức chi đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Viện, cấp Trường của TCHQ

Các nội dung, mức chi đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Viện, cấp Trường của TCHQ thực hiện theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 991/QĐ-BTC ngày 10/5/2016 (sau đây gọi là Quyết định 991) với các nội dung, mức chi cụ thể như sau:

1. Chi tiền công lao động trực tiếp cho các chức danh thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp đơn vị của TCHQ

- Hệ số tiền công theo ngày cho các chức danh thực hiện đề tài/đề án NCKH cấp Viện, cấp Trường của Tổng cục Hải quan không vượt quá 40% định mức quy định tại Quyết định 991;

Dự toán tiền công trực tiếp đối với từng chức danh được tính theo công thức và định mức sau:

$$Tc = Lcs \times Hsten \times Snc$$

Trong đó:

Tc: Dự toán tiền công của chức danh.

Lcs: Lương cơ sở do Nhà nước quy định.

Hsten: Hệ số tiền công ngày tính theo lương cơ sở của từng chức danh tính theo bảng dưới đây.

Snc: Số ngày công của từng chức danh.

Hệ số tiền công ngày cho các chức danh thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được thực hiện như sau:

TT	Chức danh	Mức chi
1	Chủ nhiệm nhiệm vụ	0,32
2	Thành viên thực hiện chính, thư ký khoa học	0,20
3	Thành viên	0,10
4	Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ	0,06

2. Chi hội thảo khoa học phục vụ nhiệm vụ khoa học và công nghệ của TCHQ

a. Thực hiện theo Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06/01/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước; Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính (Công văn số 5720/BTC-KHTC ngày 07/5/2010 hướng dẫn thực hiện Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06/01/2010, Quyết định số 3151/QĐ-BTC ngày 30/11/2010 hướng dẫn thực hiện Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/07/2010).

b. Mức chi thù lao đối với các đối tượng tham gia hội thảo khoa học

- Khung định mức chi tương đương 60% định mức quy định tại Quyết định 991;

TT	Chức danh	Đơn vị tính	Định mức chi đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ (1.000 đồng)
1	Người chủ trì	Buổi hội thảo	900
2	Thư ký hội thảo	Buổi hội thảo	300
3	Báo cáo viên trình bày tại hội thảo	Báo cáo	1.200
4	Báo cáo khoa học được cơ quan tổ chức hội thảo đặt hàng nhưng không trình bày tại hội thảo	Báo cáo	600
5	Thành viên tham gia hội thảo	Buổi hội thảo	120

Điều 3. Các nội dung, mức chi đối với công tác quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Viện, cấp Trường của TCHQ

1. Các nội dung, mức chi đối với công tác quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Viện, cấp Trường (trừ mức chi tiền công thực hiện nhiệm vụ của thành viên các Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ): Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Quyết định 991.

2. Mức chi tiền công thực hiện nhiệm vụ của thành viên các Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ:

- Đề tài/đề án NCKH cấp Viện, cấp Trường của Tổng cục Hải quan: khung định mức chi tương đương 80% định mức quy định tại Quyết định 991;

TT	Chức danh	Đơn vị tính	Định mức chi đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ (1.000 đồng)
1	Chi tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ		
a	Chi họp Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Hội đồng	
-	Chủ tịch hội đồng		560
-	Phó chủ tịch hội đồng; thành viên hội đồng		400
-	Thư ký hành chính		160
-	Đại biểu được mời tham dự		120
b	Chi nhận xét đánh giá	01 phiếu nhận xét đánh giá	
-	Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng		160
-	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện trong Hội đồng		280
2	Chi về tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ		
a	Chi họp Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Hội đồng	
-	Chủ tịch hội đồng		800

-	Phó chủ tịch hội đồng; thành viên hội đồng		560
-	Thư ký hành chính		160
-	Đại biểu được mời tham dự		120
b	Chi nhận xét đánh giá	01 phiếu nhận xét đánh giá	
-	Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng		280
-	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện trong Hội đồng		480
3	Chi thẩm định nội dung, tài chính của nhiệm vụ khoa học và công nghệ		
-	Tổ trưởng tổ thẩm định	Nhiệm vụ	400
-	Thành viên tổ thẩm định	Nhiệm vụ	280
-	Thư ký hành chính	Nhiệm vụ	160
-	Đại biểu được mời tham dự	Nhiệm vụ	120
4	Chi tư vấn đánh giá nghiệm thu chính thức nhiệm vụ khoa học và công nghệ		
a	Chi họp Hội đồng nghiệm thu	Nhiệm vụ	
-	Chủ tịch hội đồng		800
-	Phó chủ tịch hội đồng; thành viên hội đồng		560
-	Thư ký hành chính		160
-	Đại biểu được mời tham dự		120
b	Chi nhận xét đánh giá	01 phiếu nhận xét đánh giá	
-	Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng		280
-	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện trong Hội đồng		480

Điều 4. Trách nhiệm của các đơn vị

1. Hàng năm, trên cơ sở đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Viện Nghiên cứu Hải quan và Trường Hải quan Việt Nam, Cục Tài vụ - Quản trị căn cứ kinh phí hoạt động của Tổng cục Hải quan phân bổ kinh phí cho hai đơn vị trong dự toán kinh phí.

2. Viện trưởng Viện Nghiên cứu Hải quan, Hiệu trưởng Trường Hải quan Việt Nam chịu trách nhiệm về chất lượng, tiến độ và công tác giải ngân của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

3. Đối với các hoạt động phục vụ công tác quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ: Viện Nghiên cứu Hải quan, Trường Hải quan Việt Nam được sử dụng kinh phí từ Khoản 1 - Điều 4 của Quyết định này.

4. Trường Hải quan Việt Nam có trách nhiệm phối hợp với Thường trực HĐKH (Viện Nghiên cứu Hải quan) trong công tác xét duyệt, nghiệm thu.

Theo định kỳ 6 tháng, 1 năm, Trường Hải quan Việt Nam báo cáo Thường trực HĐKH của TCHQ tiến độ xét duyệt, nghiệm thu và nghiên cứu đề tài kèm theo các văn bản liên quan. Sản phẩm đã nghiệm thu gửi về Viện lưu giữ theo quy định (02 quyển báo cáo nhiệm vụ khoa học công nghệ được đóng bìa cứng màu xanh, chữ mạ vàng, 02 quyển tóm tắt và kèm theo 1 bản mềm).

5. Hội đồng Khoa học của Viện Nghiên cứu Hải quan, Trường Hải quan Việt Nam có nhiệm vụ tham mưu, đề xuất phân bổ kinh phí cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ một cách hợp lý, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Viện Nghiên cứu Hải quan có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện các nội dung trong Quyết định này.

2. Những nội dung khác không quy định trong Quyết định này thì được thực hiện theo Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015, Quyết định số 991/QĐ-BTC ngày 10/5/2016 và các văn bản hướng dẫn khác của nhà nước và của Tổng cục Hải quan. Trong trường hợp các văn bản dẫn chiếu thực hiện có sự thay đổi thì thực hiện theo văn bản mới.

3. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Viện Nghiên cứu Hải quan để kịp thời xem xét, giải quyết./